

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2, 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2023/TLST- DS ngày 17 tháng 7 năm 2023,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông [Bùi Văn N](#), sinh năm 1966

Trú tại: [thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh](#).

**Bị đơn:** Ông [Trần Hữu V](#), sinh năm 1956

Trú tại: [Số B, đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh](#).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông [Trần Hữu V](#) vay của ông [Bùi Văn N](#) 2 lần với tổng số tiền 50.000.000 đồng, cụ thể như sau: ngày 07/7/2015 vay 20.000.000 đồng, ngày 19/8/2015 vay 30.000.000 đồng, vay không thời hạn và không lãi suất. Năm 2017 ông [Trần Hữu V](#) đã trả được 10.000.000 đồng, còn lại 40.000.000 đồng. Ông [Trần Hữu V](#) đồng ý trả nợ cho ông [Bùi Văn N](#) số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Về án phí: Ông [Trần Hữu V](#) phải chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông [Bùi Văn N](#) 1.000.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001258 ngày 17/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSNDTPHT;
- THADSTPHT;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS-VP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Đức Chính**